

Bản án số: 25/2025/HNGĐ-PT

Ngày: 08-5-2025

V/v tranh chấp: “Ly hôn”

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TIỀN GIANG

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Minh Nguyệt.

Các Thẩm phán:

Bà Nguyễn Ái Đoan.

Bà Nguyễn Thị Ánh Phương.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Đinh Thị Thanh Thúy - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang.

**- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa:**  
Bà Mai Thị Đào Quyên - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 5 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số: 26/2025/TLPT-HNGĐ ngày 08 tháng 4 năm 2025 về việc tranh chấp “Ly hôn”.

Do Bản án hôn nhân gia đình sơ thẩm số 45/2025/HNGĐ-ST ngày 27 tháng 02 năm 2025 của Toà án nhân dân huyện C, tỉnh Tiền Giang bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 824/2025/QĐ-PT ngày 14 tháng 4 năm 2025, giữa các đương sự:

**1. Nguyên đơn:** Anh Nguyễn Minh T, sinh năm 1976 (có mặt);

Địa chỉ: Ấp D, xã P, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

**2. Bị đơn:** Chị Võ Thị Hồng H, sinh năm 1975 (có đơn xin vắng mặt);

Địa chỉ: Ấp D, xã P, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

**3. Người kháng cáo:** Nguyên đơn Nguyễn Minh T.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

**Theo án sơ thẩm;**

\* Theo đơn khởi kiện, tờ tự khai cùng ngày 14/10/2024 và tại phiên tòa nguyên đơn anh Nguyễn Minh T trình bày:

Anh T và chị Võ Thị Hồng H tự nguyện xác lập quan hệ hôn nhân vào năm 1996, có đăng ký kết hôn, vợ chồng sống hạnh phúc đến năm 2021 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng quan điểm, không hợp tính tình, anh xây nhà riêng ở, vợ chồng đã ly thân từ năm 2021 đến nay.

- Về con chung: Có 02 con chung tên Nguyễn Minh L, sinh năm 1997 và Nguyễn Võ Quỳnh H1, sinh năm 2001, các con chung đã trưởng thành.
- Về tài sản chung: Không tranh chấp, không yêu cầu Tòa giải quyết.
- Về nợ chung: Không có.

Nay anh Nguyễn Minh T xin ly hôn chị Võ Thị Hồng H.

*\* Theo bản tự khai ngày 04/12/2024 và tại phiên tòa chị Võ Thị Hồng H trình bày:*

Chị H và anh Nguyễn Minh T xác lập quan hệ hôn nhân vào năm 1996, có đăng ký kết hôn, vợ chồng sống hạnh phúc không phát sinh mâu thuẫn gì lớn, do trong đời sống hàng ngày vợ chồng có lời qua tiếng lại nên tháng 9 năm 2024 anh T cất nhà riêng nhưng vẫn thường xuyên về nhà vợ chồng sống bình thường, không có ly thân.

- Về con chung: Có 02 con chung tên Nguyễn Minh L, sinh năm 1997 và Nguyễn Võ Quỳnh H1, sinh năm 2001, các con chung đã trưởng thành.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không tranh chấp.

Nay chị Võ Thị Hồng H không đồng ý ly hôn theo yêu cầu của anh Nguyễn Minh T.

**Bản án hôn nhân gia đình sơ thẩm số 45/2025/HNGĐ-ST** ngày 27 tháng 02 năm 2025 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Tiền Giang đã Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; Các điều 51, 56 của Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

**Xử:**

Về quan hệ hôn nhân: Không chấp nhận cho anh Nguyễn Minh T ly hôn với chị Võ Thị Hồng H.

**Ngoài ra bản án còn tuyên về án phí, quyền kháng cáo của các đương sự theo quy định pháp luật.**

Ngày 05/3/2025, nguyên đơn Nguyễn Minh T có đơn kháng cáo bản án sơ thẩm, yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm sửa bản án sơ thẩm theo hướng chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

***Tại phiên tòa phúc thẩm;***

Anh T vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện và yêu cầu kháng cáo. Chị H vắng mặt và có văn bản trình bày ý kiến là vẫn giữ nguyên lời khai và yêu cầu như cấp sơ thẩm.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa:

Về tố tụng: Việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký và những người tham gia tố tụng từ

khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đã tuân thủ đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung: Hiện tại chị H bị bệnh nặng và mâu thuẫn giữa anh T với chị H chưa thật sự trầm trọng nên đề nghị không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của anh T về yêu cầu xin ly hôn với chị H, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định:

#### **[1] Về tố tụng:**

Xét đơn kháng cáo và biên lai thu tạm ứng án phí phúc thẩm do nguyên đơn nộp còn trong thời hạn và hợp lệ, đúng quy định được xem xét giải quyết theo trình tự phúc thẩm.

Tòa án cấp sơ thẩm đã xác định quan hệ tranh chấp đúng quy định và đúng thẩm quyền giải quyết.

Chị H có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, căn cứ khoản 2 Điều 296 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành phiên tòa phúc thẩm xét xử vắng mặt chị H.

#### **[2] Nội dung xét kháng cáo của nguyên đơn Nguyễn Minh T:**

Qua diễn biến phiên tòa sơ thẩm, lời khai của anh Nguyễn Minh T, chị Võ Thị Hồng H và các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, Tòa án cấp sơ thẩm xác định quan hệ hôn nhân giữa hai anh chị hợp pháp là đúng quy định tại Điều 8, Điều 9 Luật Hôn nhân và gia đình.

Anh T kháng cáo đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm chấp nhận cho anh được ly hôn với chị H.

Nhận thấy, quan hệ hôn nhân giữa anh T và chị H bắt đầu vào năm 1996, đến năm 2021 thì mâu thuẫn vợ chồng phát sinh, vào thời điểm này chị H bị bệnh ung thư tuyến giáp phải phẫu thuật cắt toàn bộ tuyến giáp (bút lục 66) và vẫn phải duy trì uống thuốc theo toa tái khám sau 06 tháng (bút lục 63). Trong thời gian này chị H còn khám theo dõi, nhập viện để điều trị rong kinh, đa nhân sơ tử cung vào tháng 12/2024 (bút lục 26); điều này ảnh hưởng rất lớn đến tâm sinh lý của chị H cũng như sinh hoạt hôn nhân của anh chị. Tuy vậy vào tháng 10/2024 anh T có đơn ly hôn, trình bày rằng anh và chị H ly thân vào năm 2021 với lý do anh và chị H không có tiếng nói chung. Xét thấy, vào năm 2021 cho đến nay, lẽ ra anh T phải là người an ủi, tạo tâm lý ổn định để chị H an tâm điều trị bệnh, bởi lẽ anh và chị H đã có hơn 20 năm hạnh phúc với nhau. Vì vậy, để đảm bảo tính nhân đạo của pháp luật, đảm bảo nguyên tắc cơ bản của chế độ hôn nhân và gia đình là xây dựng gia đình tiến bộ, hạnh phúc, các thành viên gia đình phải có nghĩa vụ tôn trọng, quan tâm chăm sóc, giúp đỡ nhau (Điều 2 Luật Hôn nhân và gia đình); Tòa án cấp phúc thẩm không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của anh T về yêu cầu ly hôn chị H, từ đó giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[3] Về án phí: Anh T phải chịu án phí phúc thẩm do yêu cầu kháng cáo không được Tòa án chấp nhận.

[4] Xét ý kiến và đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 1 Điều 308, Điều 313 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; các điều 2, 51, 56 của Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của nguyên đơn Nguyễn Minh T.

Giữ nguyên bản án dân sự sơ thẩm số 45/2025/HNGĐ-ST ngày 27/02/2025 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Tiền Giang.

#### **Xử:**

1. Về quan hệ hôn nhân: Không chấp nhận cho anh Nguyễn Minh T ly hôn với chị Võ Thị Hồng H.

2. Về án phí:

- Án phí sơ thẩm: Anh Nguyễn Minh T phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu số 0002626 ngày 12/11/2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện C, anh T đã nộp đủ án phí sơ thẩm.

- Án phí phúc thẩm: Anh Nguyễn Minh T phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân phúc thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu số 0002994 ngày 05/3/2025 của Chi cục thi hành án dân sự huyện C, anh T đã nộp đủ án phí phúc thẩm.

3. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

#### **Nơi nhận:**

- TANDCC tại TP.HCM;
- VKSND tỉnh Tiền Giang;
- TAND huyện C;
- CCTHADS huyện C;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đỗ Thị Minh Nguyệt**